

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 169/2019/HS-ST

Ngày: 28/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Trực;

2. Ông Nguyễn Văn Vy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2019/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh Ng (tên gọi khác: U), sinh ngày 18 tháng 7 năm 1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Số X đường P, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ph, sinh năm 1964 và bà Trần Thị L, sinh năm 1964; chồng: Trần Văn H, sinh năm 1992; con: Có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018); tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án – Ngày 20/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 04 năm tù về 2 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, được hoãn thi hành án vì đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

*** Quá trình nhân thân:** Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học hết lớp 4/12 thì nghỉ học..

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Hồ Ngọc Ch, sinh năm 1969.

Trú tại: X, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn H, sinh năm 1994.

Trú tại: Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 10/4/2019, Nguyễn Thị Thanh Ng gọi điện thoại cho một nam thanh niên tên Kh (không rõ họ tên, địa chỉ) liên hệ mua 10 gói ma túy dạng đá với giá 2.000.000đồng nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi mua xong, Ng sử dụng 01 gói ma túy, còn lại 09 gói Ng cất giữ trong túi xách của mình. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 11/4/2019, Ng mang túi xách bên trong có chứa 09 gói ma túy đến quán Karaoke V ở số 38 đường X, phường V, thành phố H để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 09 (chín) gói ni lông màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Thanh Ng, 02 chữ ký ghi họ tên điều tra viên Lê N, 02 dấu tròn đỏ của Công an phường V, thành phố H.

- 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đỏ số Seri: 357349080010218.

Tại bản Kết luận giám định số 157/GĐ ngày 14/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 1,4985g (một phẩy bốn chín tám năm gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, vật chứng được hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H gồm: 1,3285g (một phẩy ba hai tám năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (tại mục 1, phần II) và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong gửi giám định.

Tại Bản cáo trạng số 153/CT-VKS-HS ngày 08/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế: Giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ng từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 04 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/2018/HS-ST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, tuyên buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 2 chữ ký điều tra viên Lê N, có 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vụ Nguyễn Thị Thanh Ng” bắt ngày 11/4/2019.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số Seri: 35734908001021801 là điện thoại Ng dùng để liên lạc mua ma túy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 11/4/2019, tại quán Karaoke V tại số 38 đường X, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Thị Thanh Ng có hành vi tàng trữ 09 gói ma túy. Qua giám định 09 gói ma túy thu giữ có tổng khối lượng là 1,4985gam, là ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Thị Thanh Ng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép ma túy, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Thành khẩn khai báo.

Ngày 20/6/2018, bị cáo Ng bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 04 năm tù về 2 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 94/2018/HS-ST, bị cáo được hoãn chấp hành án, nhưng lại phạm tội. Do đó cần tổng hợp hình phạt của bản án này với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2018/HS-ST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[3] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 2 chữ ký điều tra viên Lê N, có 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vụ Nguyễn Thị Thanh Ng” bắt ngày 11/4/2019.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số Seri: 35734908001021801 là điện thoại Ng dùng để liên lạc mua ma túy.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 56, Điều 67 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng (tên gọi khác: U) 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2018/HS-ST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 06 (Sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2017 đến ngày 15/12/2017 vào thời gian chấp hành hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 chữ ký điều tra viên Lê N, có 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vụ Nguyễn Thị Thanh Ng” bắt ngày 11/4/2019.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số Seri: 35734908001021801.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

(Đã ký)

Trần Dũng